

# CUỘC SỐNG NGOẠN MỤC của TINH LINH

(2)

(The Kingdom of Faerie)

GEOFFREY HODSON - 1925

# CHƯƠNG I

## THIÊN THẦN

Thiên Thần ở Thung Lũng Cotswold.

August 8, 1925

Thung lũng này dài chừng ba cây số và rộng một cây rưỡi, do một thiên thần trông coi, ngài tới đây để trợ lực sự tiến hóa của thung lũng. Dù ngài là thiên thần và do đó chú tâm nhiều hơn đến loài tinh linh và thảo mộc, ngài cũng lưu ý đến dân cư trong thung lũng và giúp họ khi nào làm được.

Buổi tối ngày hôm sau khi tới vùng, chúng tôi leo lên đồi ở phía cuối thung lũng, tới một điểm có thể ngồi nhìn xuống đồng ruộng, nhà cửa và rừng trong vùng. Khi chúng tôi ngồi ngắm phong cảnh êm đềm và đẹp đẽ, vị thiên thần hiện ra; lượn trong không phía trên đỉnh ngọn cây trước mắt chúng tôi, ngài ngỏ lời chào mừng chúng tôi đến nơi này.

Mới thoạt trông ngài cao chừng hơn 3m, hào quang từ thân tỏa ra mọi phía hơn 100m đường bán kính. Sau khi nói chuyện với chúng tôi, ngài trải dài, kéo nó ra cho tới khi nó bao trùm trọn thung lũng, luôn cả dòng suối nhỏ chảy qua đó; rồi ngài đi từ từ xuống thung lũng, ôm ấp tất cả những vật gì sống trong đó, san sẻ cho mỗi cái một phần sức sống tuyệt diệu của mình. Gương mặt ngài quý phái và xinh đẹp, mắt rực sáng chói ngời, coi giống hai trung tâm lực hơn là hai con mắt, vì nó không được dùng theo kiểu chúng ta là để biểu lộ tư tưởng và cảm xúc. Nét vui vẻ hiện từ thấy rõ trên mặt, qua nụ cười hơi hé miệng của ngài và cả trọn thân hình; ngài tuân sự chào mừng lên chúng tôi, y như khi ngài rải nắng lực thanh lọc và thúc đẩy lên trọn thung lũng. Màu sắc hào quang thật rực rỡ và biến đổi luôn luôn, khi chúng tỏa từ thân hình ở giữa ra ngoài bằng những làn sóng và xoáy lực. Màu thay đổi từng phút một; bây giờ màu chính có thể là xanh biếc đậm với đỏ, vàng ánh và xanh lục lướt trên mặt và xuyên qua đó, tạo nên những lượn sóng màu chói sáng khi chúng lan ra bên ngoài thành dòng liên tục; bây giờ chúng thay đổi hoàn toàn, nên là màu rose-du-Barry, có điểm màu eau-de-Nile nhẹ, xanh da trời và vàng rất nhạt. Đôi lúc, khi hào quang có viền màu hỏa hoàng, coi ngài giống như con chim khổng lồ với mép cánh được mặt trời chiếu rọi sáng. Lực liên tục phát ra khỏi đầu ngài, coi tựa như ánh sáng thấy ở cực ban đêm, tung cao lên trong không, và ở giữa đầu là một tâm ánh sáng, chỗ tâm thức của xác thân ngụ. Khi tôi đang tả như vậy thì ngài đột nhiên vụt lên không, tít mãi trên cao gần như biến mất hẳn. Dù ở tận trên cao như vậy, ngài vẫn giữ thung lũng trong tâm thức mình.

Tính chất ngài là sự phối hợp lạ lùng giữa nét tự do sống động của hàng ngũ thiên thần không bị một ràng buộc nào và những tính người như sự dịu dàng, ân cần với kẻ khác cùng tình thương. Tôi tin chắc rằng mọi sự sinh và sự tử trong thung lũng đều được ngài hay biết, và sự đau đớn trong cả hai trường hợp được ngài dùng hết sức mình làm vơi nhẹ đi, vì tôi thấy hình quá khứ trong hào quang ngài, cho biết ngài mang trong vòng hào quang rực rỡ của mình linh hồn những ai vừa mới qua đời, che chở họ và hướng dẫn họ tới nơi an lành; tôi thấy ngài trông chừng trẻ con đang chơi, người già đi chậm rãi; quả thực ngài là thiên thần bản mệnh cho thung lũng, và ai được sống trong sự chăm chút của ngài quả là hạnh phúc.

Thế giới tinh linh tuân lệnh ngài, và tôi thấy chú lùn, thần cây và tiên nữ thấp đáp lại ý ngài khi quyền năng ngài chạm chúng; elf và brownie đột nhiên thấy hơn hở tuy không biết rõ nguồn gốc của cảm giác ấy, nhưng chúng nhận biết nó là một phần thường trực của đời; bầy tiên nữ cảm được sự hăng hái và hoan lạc khi sức sống

rạng rỡ của ngài phủ lên chúng. Hình như trọn cả thiên nhiên được thúc đẩy mạnh hơn do sự hiện diện của ngài ở đây.

Ảnh hưởng của ngài cho ra một đặc tính rõ nét, một tính chất địa phương, một bầu không khí đặc biệt, được cảm nhận rõ rệt trong trọn thung lũng, cho ra một nét quyến rũ gần như làm mê hồn người; chắc chắn nó phải ảnh hưởng bất cứ ai sống lâu ở đây, đặc biệt người được sinh ra và sống trong vòng hào quang thường có của ngài, và do vậy phải có lần họ cảm được tinh thần của thiên thần trên người họ.

Một Nghi Lễ Thiên Thần.

Grand Salève, Thụy Sĩ.

Chiều, June 4, 1925.

Dãy núi Mont Blanc hiển nhiên là một trung tâm huyền bí. Ta thấy những lực rất đổi hùng mạnh tụ hội ở trong và chung quanh đây chiều nay. Chúng có dạng những lưỡi lửa phóng ra bên ngoài ngọn núi, bay dọc theo sườn núi và bắn tung cao vào không gian. Trên chính đỉnh núi Mont Blanc ở giữa chúng tôi thấy một dòng năng lực liên tục, tựa như ánh sáng phóng xạ nhiều lần mạnh hơn, những chớp rực rỡ lướt xuyên qua tới lui trong đó, khi các thiên thần bay đi lại ở giữa cái biểu lộ năng lực sống động này.

Một buổi lễ huyền bí được cử hành ở trên và quanh đỉnh núi, và có vẻ như nó đã khơi dậy năng lực cùng việc tề tựu của hàng ngũ thiên thần. Ở giữa là một nhóm đại thiên thần, tất cả đều cầm gươm; cử động có vẻ hơi chậm, với nét rõ ràng, có trật tự, và dường như các ngài đang theo một nghi thức đã biết. Nhiều dòng năng lực lâu lâu túa lên trong không giống như hỏa tiễn khổng lồ, trong khi khắp chung quanh, trên sườn của dãy núi ở giữa, là một nhóm sơn thần man dại và dũng mãnh. Tôi nghĩ đây phải là những sinh vật đã cho Wagner hứng hứng khi tạo nên các vai Valkyrie (trong vở nhạc kịch Die Walkure, soạn cách nơi này chỉ chừng 1,5km), vì tôi thấy giữa bọn chúng và bầy Valkyries của ông giống nhau nhiều. Chúng sà xuống đóng tuyết và băng sơn dưới thấp, lướt qua sườn núi mau lẹ; tiếng kêu hú của bọn Valkyries dễ dàng nhận ra.

Khi tôi mô tả sự việc, mức độ hoạt động trên đỉnh tăng dần, và ngọn núi bắt đầu giống như núi lửa đang phun mà không có khói. Tôi thấy tâm thức mình được kéo dài mãi ra tận không gian bên ngoài địa cầu, và thấy rằng nhiều hiện tượng giống cái này đang xảy ra ở nhiều nơi trong thái dương hệ. Lực bắt đầu xẹt tới lui giữa những điểm ấy, và năng lực tràn xuống trái đất. nhóm Valkyries hoạt động càng lúc càng man dại hơn, làm như hóa điên vì năng lực dữ dội của buổi lễ; chúng thu lấy năng lực, mang tới nơi xa và rải xuống các vùng. Tôi bắt đầu thấy nhiều vòng chồng lên nhau, những cấp bậc thiên thần kế tiếp nhau, nhiều nhóm đại thiên thần đứng chới vờ trong ánh sáng trắng chói mắt.

Bây giờ có âm thanh thêm vào với hình ảnh; tôi nghe tiếng nhạc, nghiêm nghị và oai nghi, như của chính những đại thiên thần âm nhạc; nó giống như nhạc từ các tầng trời, vang ra ngoài xa thăm thẳm, hát những khúc hát vũ trụ mệnh mang.

Nói về trái đất, trọn hiện tượng dường như tụ ở Mont Blanc; ngay cả những vòng thiên thần có vẻ như chồng chất vòng này lên vòng kia, cao thẳng đứng trên đỉnh. Một đường kinh vĩ vậy thành hình và qua đó năng lực trái đất phóng lên và năng lực đáp lại tuôn xuống, coi tựa cột lửa có chân dựa trên dãy núi, tằm trọn rặng núi và vùng chung quanh trong ánh sáng tuyết tràn. Lực chảy sâu vào lòng đất, và chắc chắn tiếp xúc với tâm linh trái đất; hình như tâm linh những hành tinh tụ họp với nhau nhờ vào thế giới thiên thần.

Lực dường như có màu tận cõi thượng trí và có lẽ còn xa hơn nữa, trong khi nó cũng phát ra kết quả khổng lồ ở cõi tinh cảm. Những rung động nảy sinh ở cõi tinh cảm thấy rõ ràng ở chỗ này, cách xa nơi ấy 40km; chúng

trần đi như những lượn sóng, trôi ngang qua và rồi biến mất ngoài xa. Tôi có thể thấy chúng vẫn đang dần xuống thấp vùng thung lũng sông Rhône. Ở cõi trí ảnh hưởng còn xa hơn nữa, dù có vẻ ngược lại là không mạnh bằng mà tụ ở tâm nhiều hơn. Làn lực tuôn xuống không còn vững chắc nữa mà giống như lửa lỏng, trắng và xanh bạc.

Bây giờ dòng suối đã mở rộng đáng kể, và phải gồm nguyên dãy núi Mont Blanc. Vô số thiên thần bao quanh hàng hàng lớp lớp, và thường xuyên có sự đi ra đi vào, đi tới đi lui; mọi vật sống, kể cả ngọn núi, được linh hoạt hẳn lên một cách tuyệt vời, trong khi nhiều thiên thần vui sướng hóa ngất ngây. Chia sẻ cái tâm thức của một thiên thần lúc bay ngang qua, tôi thấy mình rung lên với một cảm giác có năng lực tràn trề, đầy quyền uy bất khả kháng, điều mà tôi phải mau lẹ mang đi trong không đến chỗ của tôi đâu đó trên địa cầu.

Cuối cùng buổi lễ dường như tới hồi kết thúc, con số thiên thần đến dự bớt dần; chúng tản mát, bay đi mau lẹ về đủ mọi hướng, mỗi thiên thần chiếu rọi với quyền năng vừa nhận, cho tới khi chỉ còn lại những vị hành lễ ở giữa; cảm tưởng chung về sự sống động như điện bắt đầu phai mờ, dù trên thực tế ánh sáng rọi rõ trên đỉnh vẫn không giảm.

Nếu phải kết luận từ một kinh nghiệm riêng rẽ thuộc loại này, thì nó phải là thiên thần dùng nghi lễ như là phương tiện để gợi dậy và phân phát năng lực, và chúng đóng vai trò quan trọng trong việc liên lạc liên hành tinh.

## CHƯƠNG II

### THIÊN TIÊN

Tinh Linh của Gió và Hoa

Đồi Coneyhurst, Hurtwood, gần Ewhurst.

April 17, 1926

Chúng tôi đang ngồi ngoài bìa một khu rừng gồm những cây đường tùng và cây thông rất già lão mọc đầy ngọn đồi này; từ sườn phía nam chúng tôi có thể thấy một khoảng rộng lớn cánh đồng quê xinh đẹp, trải dài đến tận phía nam Downs.

Một bầu không khí vui tươi hồn nhiên và hân hoan tràn ngập mọi hoạt động của nhiều sinh vật thuộc giới thiên thần thấy trong vùng này.

Gió tây nam thổi mạnh, trong luồng gió thấy thiên tiên (sylph) đang nhón nhơ, bước chân của chúng rải dài mau lẹ, thẳng hàng theo với gió cho tới khi chúng mất hút ngoài xa; hay vượn người, quay vòng, và đột ngột tung người lên rồi kế tiếp là chúi nhào xuống dứt thở, bất chợt ngưng ngay trên đầu ngọn cây, rồi lại được nối tiếp bằng cái vọt mình thần tốc cả ngàn thước vào không khí. Đó đây, các nhóm tụ lại nhảy múa trong không điên cuồng, với hào quang phát phới ra sau như thể bị gió thổi, mặt chúng hóa man dại vì sôi động; say sưa vì hoan lạc, chúng quay thành vòng, đột ngột tụ lại rồi cũng thốt nhiên tan hàng, ngất ngây vì năng lực và sức sống mà không khí được tắm đầy trong sáng mùa xuân tuyệt vời này.

Trong những điều kiện ấy, chúng thường mất đi mọi nét giống người, trở thành những khối quay cuồng đầy lực và sinh lực, trong đó đột nhiên nảy sinh hình giống đôi cánh thướt tha, những đường cong chảy dài, coi

tựa như đôi tay vung vẩy, và tóc bay loạn trong gió; rồi thì hai con mắt rực lửa xuất hiện, và gương mặt với vẻ đẹp thoát trần mang nét biểu lộ không thể nào có được ở người, hòa lẫn sự ngất ngây, hoan lạc cuồng dại và quyền năng mãnh liệt, cương cường. Bỗng một thiên tiên ngưng lại, bay thật gần tới nỗi như anh làm choán ngập bầu trời với hào quang của anh và chế ngự cả tâm hồn bằng sự hiện diện sống động của anh; trong nháy mắt sinh vật đi mất, biến vào khoảng xa tắp, lướt hàng ngàn thước chỉ trong một giây đồng hồ; hình như thiên tiên bị lôi cuốn bởi một năng lực và có chứa một sức mạnh mà anh kiểm soát được rất ít; làm như anh đã uống quá say sức sống trong không —sức của gió thổi qua vùng Weald làm cành thông rí rào, thủ thiêm ái, giống lạ lung tung sóng i ầm ngoài khơi— tới nỗi không thể đứng yên một chỗ.

Tiếp xúc với tâm thức thiên tiên trong điều kiện này gợi ý cho tôi đến tình trạng năng lực cô đọng thấy trong nguyên tử; nó cho cảm giác nén chặt, gần muốn vỡ tung của năng lực vô kể với sức mạnh thật đáng sợ, nhưng lại vô hại vì bị giới hạn trong đường kính cho lực tuôn tràn. Tôi gần muốn nghẹt thở vì sự khác biệt giữa kinh nghiệm sống tràn đầy này với đời sống con người trong xác thịt, coi thật giới hạn và chán ngán trong thể xác nặng nề và không nhạy cảm này. Ngay cả ở cõi trí, tôi cũng không thể nào chạy đua tranh lại một thiên tiên, vì khi tôi mới nảy ý bắt đầu, anh hẳn đã chạy tới mức cuối. Vật chất làm nên thân xác anh rất sống động và đầy năng lực cùng sự chuyển vận, có vẻ như khi chúng ta cần phải có ý chí để cử động, với sinh vật như anh, kể vừa mới rời làm đầy và tràn ngập không khí quanh chúng tôi với sự hiện diện sống động của mình, điều ngược lại mới đúng cho anh, vì gần như không thể nào anh đứng yên một chỗ được.

Nhưng trong khi tôi đang cố gắng tả như vậy, một thiên thần tuyệt đẹp lướt nhẹ, gần như bất động, cách mặt đất chừng 700m, tôi bắt buộc phải kết luận rằng câu này chỉ áp dụng cho một vài nhóm thiên thần mà thôi. Người cao chừng 5 - 7m, ngài đắm mình trong một ánh sáng trắng đặc lấp lánh, dường như liên tiếp rải xuyên qua ngài và trên ngài. Nhìn kỹ, hình như năng lực phát sinh từ thân hình bên trong—có dạng người, và chói lòa ánh sáng trắng—, chảy dọc theo chiều dài và tiếp tục lan ra ngoài bằng những lượn sóng cho tới bìa hào quang. Mầu chính liên tục thay đổi, giống như màu một viên ngọc mã não (opal) chiếu trong ánh mặt trời dù sắc sảo vạn lần hơn: lúc xanh, lúc hồng, lúc xanh trái táo, lướt xuyên qua và trộn khắp hào quang, trong khi cái đầu và gương mặt đẹp để giữ y màu hồng thanh nhẹ. Đôi tay hơi dang hai bên sườn; trong tư thế ấy, với năng lực tràn qua ngài từ mọi phương hướng và tủa ra một khoảng cách từ 10 - 20m từ thân hình ở trung tâm, vị đại thiên thần đứng cao giữa trời. Hình như ngài đã thuộc về hàng thiên tiên trước đây, và đã tiến hóa vượt qua mức đó. Chung quanh, trên và dưới ngài những tinh linh nhỏ hơn đang chơi đùa, làm thế đứng của ngài lại càng đối chọi với sự di chuyển như điện xẹt, cách vụt mình trong không của chúng.

Tôi lại thấy rõ đẳng cấp của ngài, vì có vẻ như ngài là thiên thần tiến cao, về một phương diện nào đó chịu trách nhiệm về sự sống và sự tiến hóa của tinh linh nhỏ. Dù tâm thức hết sức chăm chú hướng về cõi cao, ngài cảm nhận được cố gắng của tôi nhằm tiếp xúc với ngài, và trả lời bằng cách làm tràn ngập tôi với năng lực mà tôi có thể nhận được. Kết quả rất đáng nói; thể trí và tinh cảm của tôi —tạm thời rực sáng— có khuynh hướng xếp đặt chung theo cách tựa tựa như của ngài; lực của ngài xuống từ cõi thượng trí và đầy ngập bên trong hai thể của tôi, truyền sức mạnh sang cho chúng rồi lan dần ra ngoài bìa; ngay cả trong thể xác cũng có sự rung động mạnh mẽ.

Thiên thần là tâm sinh hoạt đáng kể của thiên tiên, chúng liên tiếp kéo đến gần ngài, làm như giữa ngài và bọn chúng có chuyện liên lạc, sau đó chúng bay đi về những hoạt động riêng của mình. Vài kẻ là thiên thần liên hệ đến thảo mộc. Dù tâm thức ngài linh hoạt ở cõi hạ trí, hình thể ngài thấy được ở cõi tình cảm, và đa số đến với ngài ở cõi ấy. Chúng là thiên thần cây cỏ với màu sắc rực rỡ, nhiều kẻ lộ trong hào quang hình thể và màu sắc của cây hay khu rừng mà chúng có trách nhiệm; một vài bọn thấy rõ có liên hệ với cây ăn trái đang mùa hoa lúc này, và hào quang của chúng rực màu của vườn cây hay cây đang rộ hoa. Hiển nhiên sự liên kết của tinh linh với

cây đã in hình cây vào hào quang sinh vật, hoặc bằng cách phản chiếu hay bằng sự đồng hóa mạnh mẽ của trí tuệ của tinh linh với cây; như vậy chúng có thể mang công việc của mình trình lên thượng cấp, để ngài có thể xem xét công tác bằng lối ấy, và sửa chữa cũng như ảnh hưởng nó trực tiếp.

Bạn đọc có thể gặp vài khó khăn khi tưởng tượng thiên thần có hào quang với hình dạng và màu sắc của, thí dụ, cây táo đang rộ hoa. Theo chân một tinh linh về chỗ làm việc của nó, tôi thấy nó biến vào trong cây, dùng hào quang bao trùm khắp cây. Nó ở trong vị thế ấy một khoảng lâu, ảnh hưởng sự phát triển tâm thức cây, cũng như của những tinh linh nhỏ hơn, bằng cách tuôn rải luồng sinh lực sống động của nó. Kết quả của cách làm việc này là sự tác động liên tục trên lực sống của cây, dọc theo những dòng cố định của thân, cành lớn, cành nhỏ, lá và hoa, in hình vào hào quang. Ảnh hưởng thật tuyệt vời khi một số tinh linh như vậy cùng bay lên từ một vườn cây, mang theo hình cây chúng phải chăm sóc lên không trung cùng với mình; khi chúng bay lượn vẫn trong bọn với nhau, kể trên người dưới một chút, sinh ra những lượn sóng cây hoa trắng như tuyết, rồi như có dấu hiệu nào đó, cả bọn túa ra và bay thẳng vào hào quang của thiên thần, mang theo mình bầu không khí đẹp đẽ, vui tươi và sự tươi mát như mùa xuân của thiên nhiên vừa tỉnh giấc. Thấy như ngài xem xét kỹ và ban phép lành; đôi khi ngài cuốn bao trùm một tinh linh hay một nhóm sâu hơn vào hào quang mình và giữ chúng ở đó, một lát sau thả ra. Chúng coi giống như một bầy chim kỳ lạ khi bay về chỗ công việc của mình.

Lối hoạt động vậy ảnh hưởng ngài theo một cách nào đó, và hào quang ngài tăng dần kích thước cùng về sáng khi công việc nhiều thêm. Những dòng sáng chảy từ ngài xuống mặt đất, khi tinh linh mang phước lành ngài ban bay đi trong không, và trọn hiện tượng bắt đầu vượt quá khả năng mô tả yếu kém của tôi, cũng như quá khả năng thông hiểu của trí mình.

Có lẽ ta đã vật chất hóa phần nào trọn quan niệm, nhưng tôi có thể ví nó với buổi họp kế hoạch kinh doanh vĩ đại, vị chủ tịch kiểm soát và hướng dẫn hoạt động của nó qua nhiều nhân viên, riêng ông vẫn ở trong văn phòng riêng của mình. Không giống như kinh doanh đương thời, trọn khối công việc được thấu nhập bởi bầu không khí rất đổi hỉ lạc, có sự hợp tác hồn nhiên trọn vẹn, và sự nghiêm nhiên chấp nhận ngài lãnh đạo cùng vâng theo ý ngài.

Từ đỉnh ngọn đồi này chúng tôi nhìn xuống vùng Weald của Surrey và Sussex, trải dài về hướng tây, nam và đông vào nơi gọi là "Vườn hoa của Anh quốc". Kinh nghiệm vừa tả đã làm tôi ý thức điểm hợp lý của tên, và cũng cho tôi hiểu biết sâu rộng hơn về công việc của hàng ngũ thiên thần trong việc hoàn thành chương trình của Thượng đế.

### CHƯƠNG III

## GNOME VÀ THIÊN THẦN

Letchworth, 3-1, 1925.

Trong sáu tháng qua, tôi để ý thấy một chú lùn trong gia đình gnome, có ngả thức nhiều hơn các bạn, đã dần dần bị bọn tôi hấp dẫn. Vào mùa hè chú thường đi ra khi chúng tôi từ nhà ra vườn, chú chạy vào vườn cây ngang bồn cỏ, và làm tôi chú ý bởi những lóe sáng ether. Hồi đó tôi không để ý tới chú nhiều, nhưng tới mùa

đồng chú bắt đầu vào nhà. Buổi tối khi chúng tôi ngồi quanh lò sưởi, thường thấy chú chơi đầu đó trong phòng, đi ra vào ngang qua cửa sổ, và ngắm chúng tôi tò mò y như ngắm một con sóc hay con chim nuôi trong nhà.

Chú cao đúng nửa thước. Tôi đo chú được vì đầu chú đựng tới vết khắc chạm trở trên chân cây dương cầm. Nước da rất đen; và thân hình xộp như bông đá, đúng hơn như đất đóng băng cứng ngắc giờ được tan. Trong vườn chú chạy tung tăng đây đó không y phục, dù đôi khi chú làm thân hình có màu xanh mờ. Nhưng tối nay tôi thấy chú cố gắng khoác cho mình một bộ quần áo mà lạ lùng thay, kết quả có được không phải bằng cách dùng thêm vật chất để tạo y phục, mà bằng cách biến đổi bề mặt thân hình, ngoại trừ cái cổ áo trắng. Rõ ràng cổ áo là phần thêm vào; hơn nữa, đó là phần chú coi hết sức quan trọng, vì khi nó mờ đi, mà nó mờ đi luôn, chú sửa lại ngay khi thấy nó biến mất; thực vậy, chú không làm nó biến mất hẳn, và việc giữ cho cổ áo còn hoài chiếm nhiều giờ của chú lúc này. Đường nét và bầu áo với áo choàng có thêm cả khuy, bằng chất liệu giống như da chú và chú giữ được nó lâu hơn. Với chiếc quần chú không thành công mấy, và theo tôi thấy chú không nghĩ tới việc chế ra giầy. Cổ và cánh tay ốm, quá dài so với con mắt của chúng ta, đầu và tứ chi coi lỏng lẻo, xộp, làm tôi nghĩ tới con búp bê nhồi bông; nhưng chú có thể dùng ý chí làm nó cứng chắc như khi nhảy múa, và nhảy múa là cách để chú tỏ sự vui mừng khi chúng tôi về nhà sau khi đi vắng mười ngày. Cử động của điệu vũ gồm việc lắc lư thân hình bên này sang bên kia, chân chụm với nhau và cúi về phía trước, mới đầu sang phải rồi sang trái, tay dơ lên đầu cùng lúc. Những cử động ấy không khiến chú thay đổi vị trí trong phòng, dù nó quay tròn chú.

Gương mặt không đẹp chút nào, gần như đen, trán dài và rất trợt ra sau. Không có lông mày, hố mắt rất nông, đôi mắt đen giống như khuy áo, má có vẻ hõm, mũi dài và nhọn, môi rộng và cùng với cái biểu lộ trong mắt cho chú có nụ cười thích thú. Cằm nhô và không có nét nhất định mà thay đổi theo cái biểu lộ của gương mặt. Tay ở cuối nắm chặt lại, chân dài chừng hai tấc, nhọn ở đầu.

Tả như vậy cho chú nhỏ vẻ xấu xí và khờ khạo, nhưng cái tinh thần nhỏ bé ngụ trong thân xác ấy thật sáng rõ. Dù chúng không thể có cái gọi là lòng yêu mến thực sự, chú thấy tự nhiên với chúng tôi tới mức quên được nỗi lo lắng khi vào khung cảnh xa lạ là bên trong ngôi nhà. Chú đủ sức nhận biết vợ tôi và tôi riêng với nhau, và cũng riêng với những người khác, và khi ở gần chúng tôi chú lùn tỏ ra vui thích rõ rệt. Chú không nhạy cảm với làn rung động của hào quang thể trí và tinh cảm như những tinh linh khác, chỉ cảm thấy hài lòng với những làn rung động mà chú có thể đáp ứng được. Sau một lúc chú cảm nhận được một kích thích thật sự, và có cái gì đó chảy qua thân hình nhỏ bé của chú tương ứng với thế giới cứng đặc của chúng ta như là một luồng sáng ấm. Khi luồng này lớn tới mức nào đó chú mất dạng một phần và trôi ra vườn, làm như trong trạng thái thanh nhẹ ấy chú bị thu hút về cõi của chú. Ngay khi ảnh hưởng này tan đi, chừng vài phút sau, chú trở lại và thân nhiên bước vào phòng.

Nhìn vào trí chú lùn, bằng cách khai triển khả năng mà nhờ đó tôi nhìn thấy được hình chú, tôi không thấy có chút ký ức nào về kinh nghiệm này, không có chút gì ngoại trừ cảm nhận mơ hồ là ở đây dễ chịu. Có một nhận thức do bản năng là những đồ đạc trong phòng quen thuộc với chú. Chú không nhìn đồ vật như ta nhìn. Khi đứng trên mặt đất tinh linh thấy chân bàn ghế và chân người; chú lùn không hiểu về những phần trên cao dính với các chân này. Tôi không biết được làm sao chú nhận ra chúng tôi, dù tinh linh lộ ý rõ rệt là ưa thích bọn tôi, và vào mùa hè thường hiện ngay khi chúng tôi bước ra khỏi nhà. Khi tôi viết dòng này tinh linh đang đứng ngay đằng sau tôi, và trong trí không có sự hiểu biết nào là tôi còn phần cao bên trên hông; thực vậy cái ý niệm của chú bây giờ về tôi là tôi như hai ống quần biết linh hoạt. Ý niệm ấy làm chú thỏa mãn hoàn toàn. Nhưng nếu thấy tôi từ đằng xa, chú thấy được cao hơn chút, có lẽ từ vai và trên nữa là một đám sương sáng. Chú thấy và cảm được thể sinh lực, thích đứng trong đó để tắm trong làn ether.



March 20, 1925.

Ba tháng sau lại có thêm cơ hội để nghiên cứu về chú lùn. Tinh linh thường gặp trong nhà và ngoài vườn, nhưng chúng tôi không để ý nhiều tới sinh vật ngoại trừ lời chào hỏi và cái liếc mắt về phía chú lùn. Quan sát đời sống chú kỹ hơn, tôi thấy gnome là đối tượng cho sự thí nghiệm đặc biệt của một thiên thần, vị có vẻ giữ chức giám hộ đời sống tinh linh trong vườn hoa và vườn cây ăn trái bao quanh, có mấy ngàn cây con đang trồng. Thấy rõ là vị thiên thần này rất lưu tâm đến công việc thúc đẩy sự tiến hóa của tinh linh dưới ngài, và thái độ của ngài rất giống như của người nuôi thú hay người làm vườn, chọn con vật và cây này hay kia để chăm sóc đặc biệt. Ngài thấy chú lùn đã thân với bọn tôi và quyết định lợi dụng việc ấy.

Một kết quả của việc này là tính bất chước tự nhiên của chú gnome gia tăng đáng kể. Bây giờ chú có cổ áo trắng, nằm thường trực ở cổ, và một áo khoác sậm màu, chân mắt vẻ khăng khiu và bắt đầu giống hai ống quần. Tôi lại cũng để ý thấy rằng những sự thay đổi này không phải được sinh theo cách thông thường của tinh linh, tức thêm quần áo, nhưng thực ra là sự thay đổi thể sinh lực của chú lùn. Cái đáng kể nhất là sự thay đổi ở gương mặt, nhạt màu rõ ràng và tròn trịa hơn. Mới đầu tôi tưởng một tinh linh khác hẳn đã vô phòng, nhưng thật ra đó chính là người bạn cũ, vì tính gnome và hình dạng được khám phá ngay. Óc thông minh cao hơn, và tính tự chủ cũng tăng rất trội, vì chú leo lên đầu gối tôi, có hơi sự hãi chút ít lộ trên nét mặt. Giờ tôi thấy sinh vật làm vậy không phải theo ý riêng, mà do sự thúc đẩy mạnh mẽ, gần như là thôi miên, của thiên thần đang đứng nhìn. Tâm trí tôi không nhận biết cái gì xảy đến cho thân mình khi sinh vật leo lên đầu gối tôi, vì tôi đang rảnh liên lạc với trí của thiên thần; tôi thấy rung rung, một cảm giác lạnh rờ rệt và vật gì rất nhẹ nằm trên đầu gối mình làm tôi nhìn xuống, thì ra chú nhỏ. Tinh linh không thấy được thiên thần vì không nhìn được ở cõi tinh cảm, nhưng nhận biết một ảnh hưởng quen thuộc, và lập tức vâng ngay sự thúc đẩy đi kèm với ảnh hưởng đó.

Thấy ngay là gnome trong cảnh sống thông thường hầu như chỉ có tâm thức nhóm, và trọn hoạt động của chúng, nói chung là cả đời chúng, là biểu lộ của những thúc đẩy do bản năng, ảnh hưởng nguyên cả nhóm. Chỉ khi óc chúng bị vật bên ngoài hấp dẫn thực mạnh, và tâm thức rút vào thể sinh lực, chừng ấy mới có điều tương tự như ý thức về cái tôi, mà nó cũng chỉ thoáng qua. Sự tiến hóa đối với chúng được đánh dấu bằng sự gia tăng từ từ khả năng ý thức về ngoại cảnh, bằng thời gian chúng duy trì được ý thức ấy, và bằng sự gia tăng mức độ ý thức về cái tôi.

Nhờ vị thiên thần trợ lực, tôi thấy sẽ tới lúc ý thức ấy trở nên tương đối có luôn, và chú lùn sẽ rời nhóm của mình, quên tuốt mọi chuyện và bắt đầu làm việc hay chơi đùa tự mình. Điều ấy giải thích sự kiện ghi nhận trong quyển trước của tôi về tinh linh (Cuộc Sống Ngoạn Mục của Tinh Linh - cuốn 1), là gnome thường thấy sống đơn độc, cũng như khi có khi sống thành bầy. Thiên thần nói rằng tinh linh có thể cá nhân hóa từ mức gnome thăng sang hàng ngũ thiên tiên, dù đó không phải là cách hay làm, thường thì chúng vào loài tinh linh trung cấp một thời gian. Khó mà tưởng tượng là gnome đen đũi và cục mịch thành tiên nữ, nhưng thiên thần nói chuyện ấy không lạ, và khi thời gian thay đổi tới gần, gnome càng lúc càng để ý nhiều tới cây cỏ, hoa trái, mắt từ từ nét đất và ái tính với đất mà mang lấy đặc tính của tiên nữ. Tôi thích thú nhớ lại mình đã thắc mắc thế nào khi thấy gnome có liên hệ với cây mà mang cánh; nhưng có vẻ —và thiên thần xác nhận vậy— đó là giai đoạn chuyển tiếp. Ngài giải thích rằng, sau khi trải qua những chặng biến hình như thế, gnome nhập vào một trong những nhóm tiên nữ đồng đảo, như các nhóm có liên hệ với cây lớn hay cây hoa lớn, ít khi và có lẽ không bao giờ chú bắt đầu chu kỳ tiến hóa mới trong không bằng cách làm tiên nữ của những loài hoa nhỏ như đã được chụp hình; về mặt tiến hóa chú cao hơn hẳn loại sau.

Trong trường hợp riêng đang quan sát này, ý chính dường như là mang gnome đến gần và tiếp xúc liên tục với người càng nhiều càng hay; vì thiên thần nói thêm: 'Mang chú vào bầu không khí có những lực huyền bí tác



động'. Nói cách khác, ngài lợi dụng sự việc là chúng tôi đang học hỏi MTTL, và sự liên kết mọi hội viên của hội có với Thiên Đoàn đang chăm sóc thế giới. Ngài nói rằng sự thay đổi đã có chừng mười bốn tháng, khi ngài khởi sự thí nghiệm hồi đầu năm ngoái. Ngài cũng khiến chú lùn tiếp xúc rất thường với người làm vườn ở đây, và tôi thấy chú theo ông đây đó, chơi đùa gần ông khi ông làm việc. Dù cả chuyện có vẻ ngộ nghĩnh, thiên thần coi nó thật quan trọng.

Chính thiên thần thì là nhân vật rất phóng khoáng, dù đây tinh thần, ngài có khuynh hướng coi tôi như là phần hữu ích trong thí nghiệm của mình, và là một vật phụ chuyện ấy hơn là một người; theo quan điểm của ngài, trọn đời sống tinh linh trong vườn và vườn cây ăn trái được ảnh hưởng đáng kể bởi sự rung động của hội viên trong nhà; xem ra buổi tham thiền của chúng tôi và buổi trị bệnh đã có ảnh hưởng lớn trên vườn hoa, giúp cho sự tiến hóa của tinh linh. Ấy là tại sao thiên thần để ý tới chúng tôi, và tìm cách sử dụng tối đa sự hiện diện của bọn tôi nơi này. Ngài hiền từ, nhưng đứng dung một cách lạ lùng, gần như chỉ quan tâm đến việc làm của mình trong thiên nhiên.

Nguyên khu đất rộng chừng ba mẫu này nằm trong bầu ảnh hưởng của ngài, dù không nằm trong phần hào quang đích thực. Phương pháp của ngài làm tôi nhớ đến phương pháp của thiên thần khu rừng ở Nateby, tả trong Cuộc Sống Ngoạn Mục của Tinh Linh cuốn 1. Ngài làm việc phần chính từ một vị trí trung ương trong bầu không khí phía trên trang trại, ở cao độ tiện cho ngài giữ trọn vùng trong vòng ảnh hưởng của mình. Ngài cô lập nó ở cõi trí, tình cảm và sinh lực bằng cách bao nó trong những lớp vỏ được tạo bằng quyền năng tư tưởng. Ngài dùng hai cách: thứ nhất là tuôn một làn ảnh hưởng chung tràn mau từ chân nhân của ngài xuống trọn vùng, tạo điều kiện cho thiên thần tương tự như nhà kính tạo điều kiện cho cây; ngài cũng tiếp xúc với những nguồn năng lực tinh thần cao nữa, biến mình thành con kính chuyển nó đến những loài thấp hơn. Phương pháp khác là nói rộng hào quang của ngài, cho ra những lực tác động lên các phần khác nhau của khu vườn và các nhóm tinh linh khác biệt. Ngài hết sức khéo léo trong việc này, dùng hào quang của mình thành thạo như chúng ta sử dụng tay chân; ngài bao trùm một mẫu đất từng lúc một thật dễ dàng, làm tăng vẻ chói lọi và mức đậm đặc của hào quang, ảnh hưởng trọn mẫu đất hay một phần của nó theo ý mình.

Dù ngài đang làm việc ở những cõi sắc tướng, tâm thức ngài nói rộng đến những cõi vô sắc tướng, ở đó chân nhân ngài có mức độ tiến hóa thực đáng kể. Ngài linh hoạt trong cả ba cõi xuống tới cảnh ether thực dễ dàng, cùng lúc đó vẫn tiếp tục hoạt động ở cõi chân nhân, và giữ liên lạc với những bạn hữu cùng mức độ hay với những bậc cao hơn. Ngài dùng các thể của mình rất tự do theo ý tới mức có vẻ như sự tuôn tràn của năng lực và tâm thức giữa chân nhân và phàm nhân có thể bị phá vỡ hay lại bị nguy hiểm, về khía cạnh này ngài khác xa so với nhân loại cũng đang nỗ lực tương tự trong cõi của mình. Sự ngăn trở lớn lao do việc mang thể xác và việc bị cầm tù phần nào trong thể ấy lộ rõ khi so sánh, và sự kiện thể xác bó buộc cùng giam hãm quá đỗi được nhận biết ngay thực đau lòng. Trong tâm thức của thiên thần tôi không thấy gì tương ứng với sự đau đớn, thất vọng, chán nản, sợ hãi, giận hờn hay tham muốn; cũng không có dấu hiệu nào chỉ sự căng thẳng, hay cố gắng hết sức như chúng ta phải có để vượt qua tính trì trệ của những cõi thấp, hay ngài không phải cưỡng lại những đòi hỏi của bản tính thấp trong người mà ai có nguyện vọng tinh thần đều gặp phải. Thế trí của ngài dường như biểu lộ rõ nhất một sự ưa thích sâu đậm mang tính cách trí tuệ trong việc làm, cho ra màu vàng chói rực rỡ, đó là màu chính trong hào quang ngài; tình thương với những sinh vật thuộc quyền tỏ ra bằng màu hồng, thái độ lưu tâm đây thiện cảm với sự tiến bộ và thích ứng của chúng lộ qua màu xanh trái táo có loé ngọc bích, trong hào quang thường rực sáng bằng những làn sóng trắng mãnh liệt, sống động, tượng trưng sự nhiệt tâm của lòng ngài, và được kích động, gọi nên bởi những lực cao hơn mà ngài là con kính trung gian.

Ước lượng kích thước của ngài không phải là việc dễ, vì nó thay đổi rất nhiều; khi tôi mới gặp ngài tối nay, ngài hạ thấp xuống tới mức chỉ chiếm một phần trong phòng, khi ấy ngài cao chừng 2.7m nếu chỉ kể hình dáng

thực sự, nhưng bây giờ khi ngài trở về chỗ làm sau khi tuôn ra năng lực chân nhân và tạm thời giữ nó trong chốc lát, ngài có vẻ rộng lớn hơn, cao khoảng 4m, và hào quang trải rộng gần 20m ở cõi tinh cảm và 40m ở cõi trí; chúng có dạng gần giống hình trái soan, nhưng không có đường bìa vẽ rõ, tuy nhiên ngài có thể nở rộng chúng ba hay bốn lần hơn giới hạn bình thường, hay làm cho trọn những lực trong đó tuôn ra ngoài hướng xuống dưới, tác động lên vùng thuộc trách nhiệm của ngài. Có vẻ như ngài hạ một cách tự nhiên xuống một điểm cách mặt đất chừng 35 tới 50m. Do việc quan sát gần gũi này tôi thấy ngài thực sự lưu tâm đến chúng tôi theo cách thiên thần hay có, mà không ràng buộc; vì ngài biểu lộ rõ ràng cảm tình huynh đệ với chúng tôi, và giờ khi lơ lửng sự chú tâm vào thí nghiệm với chú gnome từ nãy giờ vẫn chơi đùa trong phòng, gương mặt xinh đẹp và quý phái của ngài hóa dịu dàng và nở một nụ cười; đáp lại lời hứa của tôi là sẽ trợ giúp ngài trong việc làm, thiên thần đang tay ban phép lành, bao phủ chúng tôi trong chốc lát bằng hào quang sinh lực của mình.

## CHƯƠNG IV

### TIÊN NỮ

Cotswolds,  
Cánh đồng xa trục thảo,  
August 2, 1925

Có một loài tinh linh ở đây, là tiên nữ đích thực và có vẻ như liên hệ chặt chẽ với cây xa trục thảo. Tinh linh có dạng nữ, thường cao chừng 1m nhưng có thể làm cao bằng người. Khả năng mở rộng này được dùng nhiều hơn là tôi thấy trong những lần quan sát trước đây, và rất thường dùng giữa những khi 'làm việc'. Để tả với nhiều chi tiết, tôi chọn một tiên nữ đã lại gần bọn tôi và đang bay lượn sát trên đầu những khóm hoa xa trục thảo. Hình thể hoàn toàn được phủ bằng quần áo là hào quang tuôn chảy; có áo lót màu xanh dịu giống như nylon, qua đó thấy đường nét rất mờ của hình thể màu hồng lúc có lúc không, thay đổi theo chiều hướng và dạng của đường lực. Bao lấy áo này và trộn lẫn với nó có những làn màu hoa xa trục thảo, chạy suốt trong hào quang và dường như chùng lên màu xanh; chúng không có dạng thường trực, tuy có dạng những đường chảy từ vai xuống tụ lại ở thắt lưng rồi nở rộng trở lại khi tuôn theo bên hông vào những phần thấp của hào quang.

Khả năng bắt chước lại tỏ ra lần nữa, vì trong lúc tôi cố gắng nhìn để mô tả chính xác cô nàng, tiên nữ lại bắt đầu phồng theo áo khoác tôi đang mặc, dùng màu tím nhạt của xa trục thảo để làm nên áo khoác. Cô không sợ chút nào và tỏ vẻ thân thiện, 'đứng' cách chừng 4 hay 5m, cho tôi thấy tiên nữ thật xinh đẹp. Những đường lực chảy từ một điểm tương ứng với huyết thái dương, có vẻ như là sinh điểm trên người cô, xuyên qua hào quang, màu vàng chói và rực sáng như mặt trời tí hon; những làn tủa ra giống như các đường rất mảnh vàng chói, tỏa khắp hào quang; chúng phân ra ở hai bên cô rồi chạy ra ngoài bìa quang, trông hơi giống đôi cánh. Có một trung tâm khác trên đầu màu trắng bạc, và từ đó cũng tỏa ra những đường lực - phần lớn tuôn vào không khí trên đầu; chúng tượng trưng cho hoạt động tinh cảm và trí tuệ; và thường xuyên thay đổi hình dạng cùng màu sắc.

Đầu giống thiếu nữ, tóc và lông mày màu nâu đậm, gương mặt tròn xinh xắn, màu tươi mát và mạnh khỏe, tóc để dài, chảy ra sau và buông từ trán xuống, chìm mất trong đường lực của hào quang; tay chân không thấy rõ dạng qua lớp áo hào quang màu xanh nói ở trên, nhưng chân mang đôi ủng nhỏ nhắn vừa sát, màu xanh, miệng ủng loe rộng như cánh hoa phía trên mắt cá, và dường như chân mang vớ. Phần loe rộng có màu xanh đậm hơn

một chút, thỉnh thoảng có một sắc vàng đỏ đây không cố định. Cái áo xanh nói tới lúc này rất rộng và tha thướt, và cũng vì rất nhẹ nên lay động mãi, như có làn gió luôn luôn thổi vào. Thỉnh thoảng tron thân hình ở giữa hóa rõ nét. Cử chỉ tiên nữ hồn nhiên và nghịch ngợm. Cô đưa cả hai tay ra phía trước như mời gọi chúng tôi lại chơi với cô những trò của thiên thần giữa đám xa trục thảo.

Bây giờ tiên nữ có những cử chỉ rất yêu kiều, cái này sau cái kia hết sức mau lẹ. Tôi thấy được ba cử chỉ. Cô nàng khởi đầu bằng cách duỗi bàn tay và cánh tay xuống dưới trước mặt tôi hết mức, bàn tay chấp lại, ngón dang rộng. Rồi cả hai cánh tay làm thành vòng tròn hướng ra ngoài, lên trên, ngưng lại một chút ở ngang vai rồi dang rộng lần nữa, gấp nhau ở trên đầu. Giữ cho bàn tay chấp lại, cô hạ cánh tay xuống chậm, dang tới hết mức trước mặt mình giống như vị trí ban đầu, rồi lập lại tron chuổi động tác ở trên. Tới lúc này cô đảo lại cử động ấy và thêm hai vòng bán kính bằng các ngưng trong một tích tắc ở vị trí giữa đường thẳng và đường ngang. Tác dụng của cử chỉ ấy là kích thích hoạt động ở huyết thái dương lên một mức làm cho mỗi hình dáng của quần áo mô tả ở trên biến mất, hình thể giống người từ trên vai xuống cũng không còn, chỉ có huyết thái dương và huyết ở đỉnh đầu sót lại và những đường lực túa dài. Cô mang năng lực vào người bằng những cử chỉ ấy, lập lại thường xuyên và thêm nhiều cái khác thật mau lẹ tới mức không sao theo dõi kịp.

Giờ cô vung tron cả hai ánh tay, một cái dang rộng đằng trước và một cái đằng sau, tạo nên những 'cắm' xe cũng ở vị trí giữa đường thẳng và đường ngang; nhưng trong khi dạng của động tác ban đầu là hình đĩa dẹp hướng tới người xem, cái sau thêm một chiều vào đó, cho ra đường kính của một khối cầu tron vẹn. Chuyện ngộ là bàn tay và ngón tay xòe rộng, và những đường lực từ đó chảy tràn ra một khoảng hai tấc, làm tăng thêm vẻ mỹ lệ một cách đáng kể. Tới đây cô nàng bước vào trạng thái hoan lạc tràn đầy, bằng cử động của đôi tay và bàn tay cô đã tạo quanh mình một hình cầu tron vẹn, cao chừng 2.5m với hai tâm, một ở huyết thái dương và một ở đầu, tương ứng với nhau và với hình cầu giống hai tâm của một hình ellipse. gương mặt và cánh tay vẫn thấy được, nhưng mọi đường nét giống thân người đã biến mất; chỉ còn lại một bầu có phân ranh rõ rệt với lực túa ra. Bên ngoài đường nét là một vùng sáng màu xám ngọc trai cũng có những đường lực tỏa rộng.

Tiếp xúc tâm thức của cô ở trạng thái hiện giờ cho một cảm xúc hoan lạc rạng rỡ, một niềm hạnh phúc sâu đậm vượt hẳn kinh nghiệm bình thường nơi người. Không giống như thủy tiên, khi đạt tới tuyệt đỉnh của sự hoan lạc thì tuôn ngay lực mà chúng giữ đây, tiên nữ xem như ở lâu trong trạng thái ấy. Tới đây cô rút lui khỏi hình thể đã tạo, chậm chạp bay lên cao tới cõi tình cảm, giống như biển từ từ cho tới khi tâm thức rời khỏi bầu chói sáng lơ lửng bất động trong không, thoát ra khỏi bầu và có vẻ như trở về hồn khóm. Hình cầu vẫn còn sống động, rõ ràng và chói sáng.

Để thí nghiệm, tôi hướng đường lực vào bầu, nó xuyên vào rồi đi thẳng ra không chút trở ngại, hình thể cũng không bị dao động, và tôi có cảm tưởng nó có sự quân bình như dao động kế. Hình thể không cưỡng lại đường lực đi ngang qua nhưng chống lại mọi cố gắng nào tìm cách thay đổi hình dạng hay vị trí của nó; thí dụ tôi ráng nâng hình trong không mà chẳng được.

Có những bầu tương tự như thế trong những chỗ khác nhau của cánh đồng, cũng như có nhiều tiên nữ giống như cô vừa tả, thay đổi về hình dạng, màu tóc và nước da. Những ai đang làm việc với cây chầm sâu vào nó, hòa mình với thể tình cảm của cây, bao trong người một khoảng đất chừng 5 tới 6 tấc. Chúng ở trong trạng thái này một lát, rồi phóng lên cao, lơ lửng trong không, bay tới một chỗ khác của cánh đồng và lập lại diễn tiến ấy. Cánh đồng rộng chừng hai mẫu, phải có ít nhất một trăm tiên nữ làm việc ở đây.

Một trong những tác dụng của hoạt động tiên nữ là thúc đẩy tâm thức nơi cõi tình cảm của hồn khóm thảo mộc đầu thai trong cánh đồng này. Thấy rõ là khi một cây nở hoa, tâm thức lúc ấy hoạt động tích cực nhất, chịu đáp ứng với những kích động do hàng ngũ thiên thần mang lại. Người ta gần như cảm được tâm thức của cây gắng sức vươn lên đến tiên nữ trong vùng làm việc, và chắc chắn diễn trình tiến hóa được đẩy mạnh.

(Mười phút sau)

Khối cầu của tiên nữ vẫn còn. Lúc này tôi không thấy trong đầu cô một chủ đích riêng biệt nào trong việc tạo khối cầu; dĩ nhiên là có niềm vui sáng tạo bình thường trong việc tạo nên một vật xinh đẹp. Chắc những khối cầu như thế được dùng vào chuyện rõ rệt tuy lúc này tôi không biết ấy là mục đích gì; có lẽ chúng tạo nên bầu dự trữ năng lực để từ từ thả vào hồn khóm thảo mộc.

Bây giờ một số tiên nữ nhảy múa quanh hình cầu tôi đã nói, tấm mình trong bầu không khí chói lọi của nó và hiển nhiên cảm thấy vui sướng từ việc chiêm ngưỡng vẻ đẹp của bầu. Chúng tụ thành vòng tròn bao kín, và chạy quanh như điệu vũ miền quê. Điệu vũ ấy tự nó sinh ra một hình, tiên nữ đang tạo một bầu tròn hình cánh hoa với khối cầu đứng ở giữa trong khi tiên nữ nhảy múa chung quanh; cánh hoa mọc càng lúc càng cao, cho tới mức cao hơn đỉnh khối cầu một chút, cho ra một hình rất đối xứng đẹp giống bông hoa có đường kính trên dưới 3m và cao 2.5m - tựa như hoa mẫu ở cõi tình cảm, có tỷ lệ tuyệt hảo và xinh đẹp chói ngời. Trong lúc tôi ngắm, những cánh hoa vẫn tiếp tục mọc cao hơn, rồi dần dần khép kín phía trên bầu. Tiên nữ vừa nhảy múa vừa hát - tôi không nghe được âm thanh nhưng đoán ra khi nhìn vào môi mấp máy và sự biến đổi trên gương mặt- các cô hóa cuồng nhiệt hơn, tựa như sắp lên tới cực điểm; cả bọn đã bay lên trên cao và tiếp tục bao vòng cái hình đã tạo cách mặt đất chừng 1m, đầu hát ra sau, tóc chảy dài xuống, tay chân màu hồng lộ ra khi nhảy múa. Cử chỉ và thế đứng các cô đẹp biết dường nào.

Trong những lần chạy quanh ấy, đôi mắt chúng dán chặt vào những cánh hoa, hình như mỗi tiên nữ lo cho một cánh. Chúng đang sử dụng khả năng tạo hình, và xem ra thật tinh luyện; mỗi cô chú tâm mạnh mẽ, tia nhìn hướng vào điểm cao nhất mà cánh hoa đã mọc. Giờ cánh hoa cong lại theo đường mềm mại hướng vào tâm, đụng nhau và nối liền. Tiên nữ đã vươn cao lên tới đỉnh, vẫn còn nhảy múa ca hát, mắt vẫn còn dán vào tác phẩm của mình; chúng đã tạo nên một hình hoa hoàn toàn, không hẳn là hình cầu, đáy hơi hẹp so với đỉnh và cái sau đẹp gần như bằng; hình thể đẹp một vẻ lạ lùng, và đường nét những cánh hoa ban đầu, tuy giờ đã nối vào làm một, vẫn còn thấy rõ. Chúng hợp thành một vỏ bao kín màu trắng tinh khiết lấp lánh, điểm màu xanh lá cây và màu xa trạc thảo; khối cầu bao bọc ở trong chiếu một ánh mờ.

Tiên nữ cắt vòng tròn của chúng ở một điểm, mở ra thành một đường, di chuyển ngang cánh đồng tới một khối cầu khác rồi xếp vòng tròn và bắt đầu làm chuyện tương tự. Hoạt động này xảy ra trong những nơi rải rác của cánh đồng nơi mà tinh hoa chất cõi tình cảm được xếp vào hình dạng tiên nữ tạo ra. Và bằng cách ấy những 'hoa' ở cõi tình cảm mọc nên thành hình.

Grand Saleve, gần Geneva

June 5, 1925

Có một loài tiên nữ ở đây xem ra không có hình dạng bình thường của người, tuy rằng chúng có khả năng tạo được hình ấy nhưng không làm, và chỉ lộ ra đâu với gương mặt. Cùng lúc hào quang đậm hơn ở những phần của cơ thể nói chung, hoạt động ở nơi ấy nhiều hơn và khác với phần còn lại của hào quang. Nó lộ ra dưới hình thức màu sắc thay đổi liên liên; giống như bánh xe quay tít có những dải hơi cong đây màu sắc chảy từ tâm ra chu vi, đan vào nhau khi bánh quay. Mỗi dải có nhiều màu khác nhau, và có vận chuyển riêng, thêm vào chuyển động tròn của hệ thống. Sự chuyển động của dải hơi tương tự như việc cái kéo khép mở, cho ta cảm tưởng những dải màu liên tục chảy vào, chảy ra từ tâm. Có đủ màu ở đây, gồm những sắc rất dịu và kết hợp nhau không ngừng cho ra những màu tuyệt vời, hoạt động này thấy ở cả hai chiều mà lại có tác động ở chiều thứ ba.